

PHỤ LỤC I

MẪU BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN¹

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THÁI VĂN LUNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: THCS Thái Văn Lung – Thành phố Thủ Đức.

2. Địa chỉ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

- Địa chỉ: Số 35 Phú Châu, phường Tam Phú, Thành phố Thủ Đức, TpHCM.

- Điện thoại: 02862821094.

- Thư điện tử: thcsthaivanlung.thuduc@hcm.edu.vn.

- Cổng thông tin điện tử: <https://thcsthaivanlung.hcm.edu.vn>.

3. Loại hình của cơ sở giáo dục

Trường Trung học cơ sở Thái Văn Lung là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức. Trường tọa lạc tại địa chỉ số 35 Phú Châu, phường Tam Phú, Thành phố Thủ Đức, Tp. HCM.

Trường THCS Thái Văn Lung là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân. Trường có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

4.1. Tầm nhìn

Là một trong những đơn vị có chất lượng giáo dục toàn diện ngày càng nâng cao, được cha mẹ học sinh tin tưởng; học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện. Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới phát huy năng lực của mình.

4.2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

4.3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Tình đoàn kết;
- Lòng nhân ái;
- Tinh thần trách nhiệm;
- Sự hợp tác;

- Nề nếp kỷ cương;
- Tính sáng tạo;
- Tính trung thực;
- Khát vọng vươn lên;

4.4. Mục tiêu

4.4.1. Mục tiêu ngắn hạn (đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục)

Duy trì và ổn định chất lượng giáo dục đặc biệt là công tác phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu mỹ thuật, âm nhạc.

4.4.2. Mục tiêu trung hạn

Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng giáo dục, mỗi năm đều được nhận các danh hiệu thi đua cao.

4.4.3. Mục tiêu dài hạn

- Nâng cao chất lượng, kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi cấp Thành phố.
- Có quy mô ổn định và phát triển.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Quá trình thành lập và phát triển: Trường THCS Thái Văn Lung được xây dựng từ trước năm 1975, tiền thân là trường Phổ thông cơ sở cấp I, II Thái Văn Lung, sau khi tách các lớp cấp I trường chỉ còn các lớp cấp II công lập, nên được đổi tên thành Trường THCS Thái Văn Lung. Khuôn viên của trường với tổng diện tích là 16183m², gồm 03 dãy lầu A, B, C với đầy đủ các phòng làm việc, phòng học và phòng chức năng đáp ứng tốt yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục. Sân chơi, bãi tập có đầy đủ thiết bị đảm bảo an toàn luyện tập thể dục thể thao. Trường THCS Thái Văn Lung được thành lập theo Quyết định số 2572/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 của UBND quận Thủ Đức.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử

- Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Anh.
- Địa chỉ nơi làm việc: Trường Trung học cơ sở Thái Văn Lung (số 35 Phú Châu, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, TPHCM.
- Số điện thoại: 0901803102.
- Địa chỉ thư điện tử: huonganh65@yahoo.com.vn.

7. Tổ chức bộ máy

a. Quyết định thành lập Trường THCS Thái Văn Lung được thành lập theo Quyết định số 2572/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 của UBND quận Thủ Đức.

b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường.

Hội đồng trường (thành lập tại Quyết định số 2689/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND thành phố Thủ Đức về việc kiện toàn Hội đồng trường Trường THCS Thái Văn Lung nhiệm kỳ 2021-2026): Quyết định về chiến lược, tầm nhìn, kế hoạch, mục tiêu phát triển nhà trường, quyết định về quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; quyết định về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường; phê duyệt kế hoạch giáo dục của nhà trường; giám sát hoạt động tuyển sinh và việc tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch giáo dục của

nhà trường; giám sát việc thực hiện các quyết định của hội đồng trường và việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường; giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực của nhà trường theo quy định của pháp luật.

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;

- Quyết định số 4215/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về việc điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý giáo dục (cô Nguyễn Thị Anh, Hiệu trưởng);

- Quyết định số 7134/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về bổ nhiệm lại chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Thái Văn Lung (thầy Nguyễn Văn Lực, Phó Hiệu trưởng).

- Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Thái Văn Lung (cô Lâm Thị Châu, Phó Hiệu trưởng).

d. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công. Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh tham gia các hoạt động xã hội. Quản lý giáo viên, nhân viên, người lao động theo quy định của pháp luật.

- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật. Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện công khai thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật. Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, nhà trường. Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi. Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì



tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Các hoạt động giáo dục thực hiện theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, được tổ chức trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường, nhằm thực hiện chương trình các môn học, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			T	S	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	90		6	70	3	3	6							
I	Giáo viên Trong đó số giáo viên dạy môn:														
1	Toán	13		1	12				6	7		7	6		
2	Lý	2			2				1	1		1	1		
3	Hóa	4			4				3	1		2	2		
4	Sinh	4			4				2	2		2	2		
5	KHTN	2			2				2				2		
6	Văn	17		1	15	1			5	10		9	8		
7	Sử	5		1	4				2	2		2	3		
8	Địa	4			4				1	3		3	1		
9	GDCD	3			3				2	1		3	0		
10	Công Nghệ	3			3				2	1		2	1		
11	Âm nhạc	2			2				1	1		1	1		
12	Mỹ Thuật	1			1					1		1			
13	Thể dục	5			5				2	3		3	2		
14	Tin học	3		1	2				1	2		2	1		

15	Tiếng Anh	8			8				1	7		4	4		
II	Cán bộ quản lý														
1	Hiệu trưởng	1		1						1		1			
2	Phó hiệu trưởng	2		1	1					2		2			
III	Nhân viên														
1	Nhân viên văn thư														
2	Nhân viên kế toán	1				1									
3	Thủ quỹ	1			1										
4	Nhân viên y tế	1					1								
5	Nhân viên thư viện	1					1								
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm														
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật														
8	Nhân viên công nghệ thông tin	1				1									
9	Nhân viên Bảo vệ	2						2							
10	Nhân viên phục vụ	4						4							

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	1	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-

1	Phòng học kiên cố	49	1,2m ²
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	6	1m ²
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)		-
7	Bình quân lớp/phòng học	49/49	1/1
8	Bình quân học sinh/lớp	49,8/1	-
III	Số điểm trường		-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	1	16.183m ²
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	1	6.000 m ²
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	49	68m ² ; 53m ²
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	6	53m ²
3	Diện tích thư viện (m ²)	2	90m ² + 25m ²
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	0	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	45	45
1.1	Khối lớp 6	10	10
1.2	Khối lớp 7	15	15
1.3	Khối lớp 8	10	10
1.4	Khối lớp 9	10	10
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp...		
2.2	Khối lớp...		
2.3	Khối lớp...		

3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)		
4	...		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	140	Số học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	24	1
2	Cát xét	8	1
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	0
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	24	1
5	Thiết bị khác...		
6			

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Quyết định số 1409-57/QĐ-SGDĐT ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Trường Trung học cơ sở Thái Văn Lung, thành phố Thủ Đức đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1.

V. KẾT QUẢ HOẠT GIÁO DỤC

Nội dung	Kết quả đạt được
<i>1. Chất lượng giáo dục học sinh</i>	
Kết quả lên lớp	99.5%
Kết quả tốt nghiệp	100%
Hạnh kiểm (rèn luyện) Khá - Tốt	100%
Học sinh khá – giỏi – xuất sắc	76,7%
Học sinh giỏi cấp Thủ Đức	công nhận 82 HS, trong đó 10 HS đạt giải cao
Học sinh giỏi cấp Thành phố HCM	5 HS
Hiệu suất đào tạo	96,43%
Thi tuyển sinh lớp 10	82%
<i>2. Chất lượng đội ngũ giáo viên</i>	
Giáo viên đạt chuẩn đào tạo	100%
Giáo viên trên chuẩn đào tạo	90.8%
Giáo viên giỏi cấp trường	0
Nhà giáo trẻ tiêu biểu cấp Thành phố Thủ Đức	03
Giáo viên giỏi cấp Quận	16
Giáo viên giỏi cấp Thành phố	0
<i>3. Kết quả các mặt hoạt động</i>	
Phong trào thể dục thể thao	Tiên tiến cấp Quận

Đơn vị có đời sống văn hóa	Đơn vị có ĐSVH tốt
An toàn trường học	Trường học an toàn
Y tế	Tốt
Thư viện	Xuất sắc
Thiết bị - TNTH - Học vụ - Tài vụ - CSVC	Tốt
4. Thi đua	
Lao động tiên tiến	79/79
Chiến sĩ thi đua cơ sở	36
Chiến sĩ thi đua Thành phố	0
Bằng khen Thành phố (Cá nhân)	11
Tập thể Lao động xuất sắc	1
Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ	
Bằng khen Hội Chữ thập đỏ Trung ương	
5. Đoàn thể	
Chi bộ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
Công đoàn	HTTNV
Chi đoàn	Vững mạnh
Liên Đội	Xuất sắc

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Đính kèm theo quyết định số 188/QĐ-THCSTVL ngày 09/10/2023 của trường THCS Thái Văn Lung về việc công khai các khoản thu năm học 2023-2024 của trường THCS Thái Văn Lung.

VI. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Nhà trường năm học 2023-2024

STT	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành khen thưởng
1	Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2022-2023	2263/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.
2	Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	129/QĐ-ĐU ngày 02/01/2024 của Đảng bộ Phường Tam Phú
3	Chi bộ hoàn thành xuất sắc hoàn thành chỉ tiêu phát triển Đảng	130/QĐ-ĐU ngày 02/01/2024 của Đảng bộ Phường Tam Phú

4	Đạt kiểm định Chất lượng giáo dục năm học 2023-2024	10613/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND Thành phố Thủ Đức.
5	Giải khuyến khích hội thi thiết kế mô hình lồng đèn – Lễ hội trung thu năm 2023	10949/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND Thành phố Thủ Đức

A. THÀNH TÍCH CỦA GIÁO VIÊN

* Cấp Thành phố Hồ Chí Minh:

- Cuộc thi thiết kế giáo án stemp: 03 giải Ba.

* Cấp Thành phố Thủ Đức:

- Giáo viên dạy giỏi thành phố Thủ Đức: 01 giải nhì, 01 giải 3, 03 giáo viên Đạt.
- Giải nhì cuộc thi “Giáo viên Thành phố Thủ Đức – những đóa hoa tỏa nắng”.
- Hội thi nét đẹp Thầy cô: đạt giải sáng tạo.
- 01 HCB môn bóng đá nam - Giáo viên - cấp Thành Phố Thủ Đức

B. THÀNH TÍCH CỦA HỌC SINH

* Thành tích của Bộ giáo dục đào tạo và Hội đồng đội Trung ương:

- 01 giải Khuyến khích Cuộc thi Vẽ tranh chủ đề: " Thiếu nhi Việt Nam làm nghìn việc tốt" của Hội đồng đội trung ương.
- 01 giải 3 Cuộc thi "Vẽ tranh của thiếu niên, nhi đồng về Chiến thắng Điện Biên Phủ" do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

* Cấp Thành phố Hồ Chí Minh

- Học sinh giỏi cấp Tp HCM: đạt 05 HS: Công Nghệ (giải Ba), Hóa (giải Ba), Sử (Giải Ba), Văn (Giải 3), MTCT (giải 2).
- Nét vẽ xanh cấp Tp HCM năm 2024: 01 giải 1, 02 giải 2.
- 02 giải 1 Cuộc thi Vẽ tranh chủ đề: "Chủ tịch Hồ Chí Minh - Một nhân cách vĩ đại" của Tp HCM.
- 01 giải 3 Cuộc thi “Vẽ tranh Áo dài năm 2024”.
- 2 HCB, 01 HCD giải Võ cổ truyền giải Đại hội TTTHS.
- 01 giải 3: Đại sứ văn hóa đọc cấp Thành Phố Hồ Chí Minh.

* Cấp Thành phố Thủ Đức:

- Học sinh giỏi TP Thủ Đức: công nhận 82 HS, trong đó 10 HS đạt giải cao.
- Giải A Liên hoan các Ban nhạc học đường lần thứ 2 – 2024.
- Cuộc thi Lớn lên cùng sách cấp TP Thủ Đức: 01 HS đạt giải Ba.
- Cuộc thi Chỉ huy Đội giỏi TP Thủ Đức: 01 giải nhì cá nhân, 01 giải Ba cá nhân, 01 giải kỷ lục cá nhân, 01 giải KK cho tập thể.
- Hội thi “Văn hay chữ tốt”: 02 giải KK
- Nét vẽ xanh cấp Tp Thủ Đức: 02 giải 2, 01 giải 3, 04 giải Khuyến khích.
- 17 HCV (6 HCV Võ cổ truyền, 6 HCV môn Karatedo, 4 HCV môn Vovinam, 1 HCV cờ tướng).

- 14 HCB (8 HCB Võ cổ truyền, 3 HCB Takwondo, 2 HCB Vovinam, 1 HCB Đẩy gậy).
- 15 HCD (6 HCD Võ cổ truyền, 5 HCD Takwondo, 4 HCD Vovinam).
- 01 giải nhì môn Cầu lông cấp Tp Thủ Đức.

Thành phố Thủ Đức, ngày 31 tháng 8 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Anh

Thành phố Thủ Đức, ngày 09 tháng 10 năm 2023

Số: 188/QĐ-THCSTVL

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai các khoản thu năm học 2023 - 2024
của Trường THCS Thái Văn Lung**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS THÁI VĂN LUNG

*Căn cứ Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/3/2005 của Bộ Tài chính và
Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ
sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;*

*Căn cứ Công văn số 5945/UBND-GDDT ngày 04 tháng 10 năm 2023 của
Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về hướng dẫn thu, sử dụng học phí, các
khoản thu khác và thực hiện các chế độ miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập năm
học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập;*

*Căn cứ kết quả họp phụ huynh học sinh toàn trường khối 6, 7, 8, 9 ngày
ngày 08/10/2023;*

*Xét đề nghị của Hội đồng Trường THCS Thái Văn Lung về việc công khai
các khoản thu năm học 2023-2024 theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28
tháng 12 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai các khoản thu năm học 2023-2024 của Trường THCS
Thái Văn Lung. (Đính kèm danh sách).

Thời gian thực hiện: 9 tháng (từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 5 năm 2024).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám hiệu, kế toán và các cán bộ viên chức của Trường THCS Thái
Văn Lung chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Anh



Thành phố Thủ Đức, ngày 09 tháng 10 năm 2023

Danh sách

Về việc công khai các khoản thu năm học 2023 - 2024

của Trường THCS Thái Văn Lung

Đính kèm Quyết định số 188/QĐ-THCSTVL ngày 09 tháng 10 năm 2023

1. Học phí:

- Bậc THCS:

Thu định kỳ hàng tháng, tổng số tháng thu học phí là 9 tháng/năm học. Nếu học sinh tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học.

2. Thu các khoản hỗ trợ cho cá nhân học sinh (Thu hộ - chi hộ):

- Tiền ăn bán trú: 30.000đ/tháng

- Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Số liên lạc điện tử): 60.000đ/HK

- Học phẩm (giấy kiểm tra, đề kiểm tra): 30.000đ/NH

- Tiền nước uống: 20.000đ/tháng

3. Thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:

- Tiền tổ chức dạy học 2 buổi ngày: 120.000/tháng

- Tổ chức dạy Tin học quốc tế IC3/tháng: 150.000đ/tháng

- Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài: 110.000/tháng

- Tổ chức dạy Kỹ năng sống: 80.000/tháng

- Tiền tổ chức học học bơi (tiền học bơi + xe đưa rước học sinh đi học bơi): 272.000đ/Khóa (Tiền học bơi: 160.000đ, tiền xe: 112.000đ).

4. Thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú:

- Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú đối với trường hợp đồng suất ăn nấu sẵn: 190.000/tháng

- Thiết bị vật dụng bán trú: 90.000/HK

